# **Khảo sát xu hướng lựa chọn chuyên ngành trong lĩnh vực CNTT của sinh viên**

## **MỞ ĐẦU**

Trong thời đại chuyển đổi số mạnh mẽ như hiện nay, lĩnh vực Công nghệ Thông tin (CNTT) đã và đang giữ vai trò then chốt trong hầu hết mọi hoạt động của đời sống và sản xuất. Từ thương mại điện tử, giáo dục trực tuyến đến trí tuệ nhân tạo và bảo mật thông tin, CNTT hiện diện rộng khắp và trở thành ngành học “hot” thu hút đông đảo sinh viên.

Tuy nhiên, CNTT không phải là một ngành học đơn lẻ. Bên trong đó là nhiều chuyên ngành sâu với đặc thù và định hướng nghề nghiệp khác nhau, như:

* Phát triẻn phần mềm (Sortware Development)
* Trí tuệ nhân tạo và Học máy (AI/ML)
* An ninh mạng (Cybersecurity)
* Khoa học dữ liệu (Data Science)
* Phát triển Web và Ứng dụng di động (Web/Mobile Dev)
* Mạng máy tính và hệ thống (Networking)

Chính vì thế, việc lựa chọn chuyên ngành phù hợp từ sớm là một bước quan trọng giúp sinh viên định hướng tốt cho tương lai.

## **MỤC TIÊU KHẢO SÁT**

Cuộc khảo sát này được thực hiện nhằm tìm hiểu:

* Mực độ quan tâm của sinh viên ngành CNTT với từng chuyên ngành cụ thể.
* Những yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn chuyên ngành (đam mê,thị trường việc làm, kỹ năng cá nhân, định hướng từ giảng viên…).
* Sự khác biệt về lực chọn chuyên ngành giữa các nhóm sinh viên theo giới tính, năm học, kih nghiệm thực tế.
* Đề xuất các giải pháp định hướng chuyên ngành hiệu quả hơn cho sinh viên trong quá trình học tập.

## **PHƯƠNG PHÁP VÀ ĐỐI TƯỢNG**

### **Phương pháp thực hiện**

Khảo sát được thực hiện qua biẻu mẫu Google Forms trong vòng 10 ngày, từ 05/06/2025 đến 15/06/2025. Sau khi thu thập dữ liệu, thông tinh được tổng hợp và phân tích bằng Microsort Excel. Biểu đồ minh học được tạo trực tiếp từ dữ liệu khảo sát thực tế.

### **Đối tượng khảo sát**

* Tổng số: 120 sinh viên ngành CNTT (KS24A, KS24B, KS24C)
* Năm học: Năm 1 (43%), Năm 2 (35%), Năm trở lên (22%)
* Giới tính: Nam (65%), Nữ (35%)
* Kinh nghiệm: 48% đã từng tham gia dực án thực tế hoặc làm thêm về CNTT.

## **KẾT QUẢ KHẢO SÁT**

### **Bảng tổng hợp lựa chọn chuyên ngành**

**Chuyên ngành Số sinh viên chọn Tỷ lệ (%) Mức độ quan tâm TB (1-10)**

Phát triển phần mềm 30 25% 8.4

Trí tuệ nhân tạo (AI/ML) 26 21.7% 9.1

An ninh mạng 18 15% 7.9

Khoa học dữ liệu 17 14.2% 8.3

Phát triển Web & Mobile 15 12.5% 7.6

Mạng và Hệ thống 8 6.7% 6.5

Khác 6 5% 6.0